

# ÔN TẬP GIỮA KỲ TIN HỌC 9

**Câu 1:** Địa chỉ thư điện tử được phân cách bởi kí hiệu:

- A. &
- B. @
- C. \$
- D. #

**Câu 2:** Siêu văn bản thường được tạo ra bằng ngôn ngữ nào?

- A. HTTP
- B. HTML
- C. Pascal
- D. HLMT

**Câu 3:** Vật mang virus có thể là gì?

- A. Văn bản
- B. Các tệp chương trình
- C. Cả A, B và C
- D. Bộ nhớ và một số thiết bị máy tính (đĩa cứng, đĩa mềm,.....)

**Câu 4:** Các yếu tố ảnh hưởng đến sự an toàn thông tin máy tính được chia thành mấy nhóm chính?

- A. 2
- B. 3
- C. 5
- D. 4

**Câu 5:** Các chức năng chính của dịch vụ thư điện tử

- A. Tất cả các đáp án trên
- B. Mở và đọc thư
- C. Trả lời thư, chuyển tiếp thư
- D. Soạn thư và gửi thư

**Câu 6:** Khi sử dụng lại các thông tin trên mạng cần lưu ý đến vấn đề gì của thông tin đó?

- A. Địa chỉ của trang web
- B. Các từ khóa liên quan đến trang web
- C. Các từ khóa liên quan đến thông tin cần tìm
- D. Bản quyền

**Câu 7:** Siêu văn bản (hypertext) là?

- A. Loại văn bản tích hợp một dạng dữ liệu
- B. Loại văn bản tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau như văn bản, hình ảnh, âm thanh... và siêu

liên kết (hyperlink) tới các siêu văn bản khác

- C. Loại văn bản tích hợp
- D. Loại văn bản tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau

**Câu 8:** Máy tìm kiếm giúp chúng ta tìm kiếm thông tin dựa trên cơ sở gì?

- A. Các từ khóa liên quan đến trang web
- B. Nội dung phân theo các chủ đề
- C. Các từ khóa liên quan đến vấn đề cần tìm
- D. Trang web

**Câu 9:** WWW là viết tắt của cụm từ nào sau đây?

- A. World Wide Web
- B. World Win Web
- C. Windows Wide Web
- D. World Wired Web

**Câu 10:** Một vài ứng dụng trên Internet ?

- A. Đào tạo qua mạng
- B. Tất cả các đáp án trên.
- C. Thương mại điện tử
- D. Hội thảo trực tuyến

**Câu 11:** Vì sao cần bảo vệ thông tin máy tính?

- A. Trong quá trình sử dụng có thể có những rủi ro làm mất thông tin trong máy tính
- B. Cả A, B và C
- C. Sự mất an toàn thông tin ở quy mô lớn hoặc ở tầm quốc gia có thể đưa đến những hậu quả vô cùng to lớn
- D. Trong máy tính có những thông tin rất quan trọng

**Câu 12:** Ưu điểm thư điện tử

- A. Gửi đồng thời nhiều người
- B. Tốc độ nhanh, chi phí thấp
- C. Có thể gửi kèm tệp (file)
- D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 13:** Khi sử dụng lại các thông tin trên mạng cần lưu ý đến vấn đề gì của thông tin đó?

- A. Bản quyền
- B. Địa chỉ của trang web
- C. Các từ khóa liên quan đến thông tin cần tìm
- D. Các từ khóa liên quan đến trang web

**Câu 14:** Làm thế nào để kết nối Internet?

- A. Người dùng đăng kí với một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) để được hỗ trợ cài đặt và cấp quyền truy cập Internet
- B. Người dùng đăng kí với nhà cung cấp dịch vụ Internet để được hỗ trợ cài đặt Internet
- C. Các câu trên đều sai.
- D. Người dùng đăng kí với nhà cung cấp dịch vụ Internet để được cấp quyền truy cập Internet

**Câu 15:** Siêu văn bản thường được tạo ra bằng ngôn ngữ nào?

- A. Uml
- B. html
- C. hml
- D. url

**Câu 16:** Nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử trên Internet

- A. Microsoft
- B. Yahoo
- C. Google
- D. Cả 3 nhà cung cấp trên

**Câu 17:** Để đăng nhập hộp thư điện tử ta cần nhập

- A. Tên đăng nhập
- B. Mật khẩu
- C. Địa chỉ thư điện tử
- D. Tên đăng nhập và mật khẩu

**Câu 18:** Phần mềm trình duyệt Web dùng để:

- A. Truy cập mạng LAN
- B. Gửi thư điện tử
- C. Truy cập vào trang Web
- D. Tất cả đều sai

**Câu 19:** WWW là gì?

- A. Là dịch vụ tổ chức và khai thác thông tin trên World Wide Web
- B. Là một dịch vụ khai thác thông tin trên mạng LAN
- C. Là một dịch vụ tổ chức thông tin trên web
- D. Là một dịch vụ truy cập web

**Câu 20:** Mạng không dây được kết nối bằng

- A. Sóng điện từ, bức xạ hồng ngoại...
- B. Cáp quang
- C. Bluetooth

D. Cáp điện

**Câu 21:** Trong các công việc sau công việc nào cần phải nối internet?

- A. Lập trình Pascal giải một bài toán
- B. Xem ảnh chụp bạn bè trên máy tính
- C. Chat với bạn trên Facebook
- D. Soạn thảo 1 văn bản

**Câu 22:** Internet là?

- A. Mạng kết nối hàng triệu máy tính ở quy mô toàn cầu
- B. Mạng kết nối các máy tính ở quy mô một nước
- C. Mạng kết nối hàng triệu máy tính ở quy mô một huyện
- D. Mạng kết nối hàng triệu máy tính ở quy mô một tỉnh

**Câu 23:** Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu dưới đây

- A. Mỗi địa chỉ thư điện tử là duy nhất trên phạm vi toàn cầu
- B. Địa chỉ thư điện tử có thể trùng nhau nếu ở hai đất nước khác nhau trên thế giới
- C. Câu a và b đúng
- D. Địa chỉ thư điện tử có thể trùng nhau nếu ở hai miền khác nhau trên đất nước

**Câu 24:** Các thành phần cơ bản của mạng máy tính là?

- A. Máy tính, dây dẫn, modem và dây điện thoại
- B. Các thiết bị đầu cuối, môi trường truyền dẫn, các thiết bị kết nối mạng và giao thức truyền thông
- C. Máy tính, dây cáp mạng và máy in
- D. Máy tính và internet

**Câu 25:** Mỗi trang kết quả thường hiển thị bao nhiêu kết quả tìm kiếm?

- A. 8
- B. 10
- C. 7
- D. 9

**Câu 26:** Trong các thiết bị dưới đây, thiết bị nào không phải là thiết bị mạng?

- A. Hub
- B. Webcam
- C. Vĩ mạng
- D. Modem

**Câu 27:** Thư điện tử có ưu điểm gì so với thư truyền thống:

- A. Tốc độ nhanh, chi phí thấp
- B. Có thể gửi kèm tệp (file)

- C. Tất cả các đáp án trên
- D. Gửi đồng thời nhiều người

**Câu 28:** Trình duyệt web là một phần mềm ứng dụng giúp người dùng giao tiếp với hệ thống nào?

- A. HTML
- B. HTTP
- C. WWW
- D. TCP/IP

**Câu 29:** Mạng máy tính được phân ra làm mấy loại?

- A. Mạng có dây và mạng không dây
- B. Mạng có dây và mạng không dây, mạng cục bộ và mạng diện rộng
- C. Mạng kiểu hình sao và mạng kiểu đường thẳng
- D. Mạng LAN và mạng WAN

**Câu 30:** Các máy tính và mạng máy tính kết nối vào Internet một cách tự nguyện thông qua một giao thức chung. Giao thức đó là?

- A. TCP
- B. TCP/IP
- C. ISP
- D. IP

**Câu 31:** Thư điện tử là?

- A. Dịch vụ chuyển thư dưới dạng số trên mạng máy tính thông qua các hộp thư điện tử
- B. Dịch vụ chuyển thư trên mạng máy tính
- C. Các hộp thư
- D. Dịch vụ chuyển thư thông qua các hộp thư

**Câu 32:** Kể tên một vài ứng dụng trên Internet?

- A. Hội thảo trực tuyến
- B. Các diễn đàn, mạng xã hội hoặc trò chuyện trực tuyến (chat), trò chơi trực tuyến (game online)...
- C. Đào tạo qua mạng, Thương mại điện tử.
- D. Các câu trên đều đúng.

**Câu 33:** Một số trình duyệt web phổ biến hiện nay

- A. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), yahoo, google,...
- B. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Netscape Navigator,...
- C. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Word,...
- D. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Word, Excel,...

**Câu 34:** Tác hại nào sau đây không phải do virus trực tiếp gây ra?

- A. Mã hóa dữ liệu để tống tiền

- B. Phá hủy phần cứng
- C. Phá hủy dữ liệu
- D. Tiêu tốn tài nguyên hệ thống

**Câu 35:** Sắp xếp các thứ tự sau theo một trình tự hợp lí để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm: 1. Gõ từ khóa vào ô để nhập từ khóa 2. Truy cập vào máy tìm kiếm 3. Nhấn phím Enter hoặc nháy nút tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm sẽ được liệt kê dưới dạng danh sách liên kết

- A. 2-1-3
- B. 1-2-3
- C. 1-3-2
- D. 2-3-1

**Câu 36:** Mỗi khi truy cập vào 1 website, bao giờ cũng có 1 trang web được mở ra đầu tiên. Trang web đó được gọi là?

- A. Địa chỉ trang chủ
- B. Địa chỉ của website
- C. Website
- D. Trang chủ

**Câu 37:** Để phòng tránh virus, bảo vệ dữ liệu, nguyên tắc chung cơ bản nhất là:

- A. Luôn cảnh giác và ngăn chặn sao chép tệp
- B. Luôn ngăn chặn virus trên chính những đường lây lan của chúng
- C. Luôn cảnh giác virus trên chính những đường lây lan của chúng
- D. Luôn cảnh giác và ngăn chặn virus trên chính những đường lây lan của chúng

**Câu 38:** Virus máy tính là gì?

- A. Từ đối tượng bị lây nhiễm này sang đối tượng khác mỗi khi đối tượng bị lây nhiễm (vật mang virus) được kích hoạt
- B. Có khả năng tự nhân bản hay sao chép chính nó
- C. Cả A, B và C
- D. Một chương trình hay đoạn chương trình

**Câu 39:** Với thư điện tử, phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Có thể gửi 1 thư đến 10 địa chỉ khác nhau
- B. Hai người có thể có địa chỉ thư giống nhau, ví dụ hoahong@yahoo.com
- C. Tệp tin đính kèm theo thư có thể chứa virút, vậy nên cần kiểm tra virút trước khi sử dụng
- D. Một người có thể gửi thư cho chính mình, nhiều lần

**Câu 40:** Máy tìm kiếm dùng để làm gì?

- A. Tất cả đều sai
- B. Tìm kiếm thông tin trên mạng
- C. Truy cập vào website

D. Đọc thư điện thư điện tử

**Câu 41:** Theo mặc định, hình dạng của con trỏ chuột Windows khi bạn di chuột qua một siêu liên kết trên một trang web là gì?

- A. Một chùm tia
- B. Một mũi tên bốn đầu.
- C. Một bàn tay với một ngón tay trở
- D. Một mũi tên chỉ về bên phải.

**Câu 42:** Một hoặc nhiều trang web liên quan được tổ chức dưới 1 địa chỉ truy cập chung tạo thành?

- A. Địa chỉ của website
- B. Địa chỉ trang chủ
- C. Trang chủ
- D. Website

**Câu 43:** Để tìm kiếm thông tin Covid 19 ta thực hiện các bước theo thứ tự nào? 1. Gõ từ khóa cần tìm : “thông tin Covid 9” vào ô tìm kiếm 2. Mở trình duyệt web 3. Nhấn Enter. Chọn đáp án:

- A. 1-3-2
- B. 3-2-1
- C. 1-2-3
- D. 2-1-3

**Câu 44:** Máy tìm kiếm giúp chúng ta tìm kiếm thông tin dựa trên cơ sở gì?

- A. Trang web
- B. Các từ khóa liên quan đến vấn đề cần tìm
- C. Các từ khóa liên quan đến trang web
- D. Nội dung phân theo các chủ đề

**Câu 45:** Trang web hiển thị đầu tiên khi truy cập vào website là

- A. Trang chủ
- B. Trang web google.com
- C. Một trang liên kết
- D. Một website

**Câu 46:** Mô hình mạng phổ biến hiện nay là gì?

- A. Máy chủ (server)
- B. Lan - Wan
- C. Máy trạm (client, workstation)
- D. Là mô hình khách-chủ (client-server)

**Câu 47:** Website là:

- A. Một hoặc nhiều trang web liên quan tổ chức dưới một địa chỉ truy cập chung

- B. Gồm nhiều trang web
- C. <http://www.edu.net.vn>
- D. Một hoặc nhiều trang web liên quan tổ chức dưới nhiều địa chỉ truy cập

**Câu 48:** Em nên làm gì nếu phát hiện máy tính của mình bị nhiễm virus?

- A. Xoá ngay lập tức tất cả các tệp tin có phần mở rộng.exe
- B. Gửi thư điện tử thông báo cho các bạn để họ đề phòng
- C. Xoá tất cả các tệp tin tạm trên ổ đĩa
- D. Sử dụng phần mềm diệt virus để quét và diệt virus đã lây nhiễm vào máy tính

**Câu 49:** Bảo vệ thông tin máy tính là đảm bảo sao cho các tệp được lưu trong máy tính?

- A. Không bị sao chép mà không được sự đồng ý của người sở hữu thông tin
- B. Cả A, B và C
- C. Không bị hỏng và có thể chạy hoặc mở lại được để sử dụng
- D. Không bị xoá ngoài ý muốn

**Câu 50:** Các tệp thường bị virus tấn công nhiều nhất có phần mở rộng là?

- A. \*.doc
- B. Cả A, B và C
- C. \*.exe, \*.com
- D. \*.xls

**Câu 51:** Website nào dưới đây cung cấp công cụ chỉ tìm kiếm các trang web trong nội bộ website đó?

- A. Vietnamnet: <http://www.Vietnamnet>
- B. Google: <http://www.google.com.vn>
- C. Yahoo: <http://www.yahoo.com>
- D. Microsoft: <http://www.bing.com>

**Câu 52:** Máy tìm kiếm có thể làm gì?

- A. Truy cập vào website
- B. Đọc thư điện tử
- C. Tất cả đều sai
- D. Tìm kiếm thông tin trên mạng

**Câu 53:** Người dùng có thể tiếp cận và chia sẻ thông tin một cách nhanh chóng, tiện lợi, không phụ thuộc vào vị trí địa lý khi người dùng kết nối vào đâu?

- A. Máy tính
- B. Internet
- C. Laptop
- D. Thiết bị lưu trữ USB, thẻ nhớ.....

**Câu 54:** Sắp xếp theo thứ tự các thao tác để đăng nhập vào hộp thư điện tử đã có: 1. Gõ tên đăng nhập và mật khẩu 2. Truy cập vào trang Web cung cấp dịch vụ thư điện tử 3. Khởi động trình duyệt (Google chrome hoặc Cốc cốc) 4. Nháy chuột vào nút Đăng nhập

- A. 4 - 3 - 2 - 1
- B. 3 - 2 - 1 - 4
- C. 2 - 3 - 1 - 4
- D. 1 - 2 - 3 - 4

**Câu 55:** Để phòng tránh virus, chúng ta nên tuân thủ thực hiện đúng việc nào sau đây?

- A. Chạy các chương trình tải từ Internet về
- B. Không truy cập Internet
- C. Định kỳ quét và diệt virus bằng các phần mềm diệt virus
- D. Mở những tệp gửi kèm trong thư điện tử gửi từ địa chỉ lạ

**Câu 56:** Một máy tính ở Hà Nội kết nối với một máy tính ở thành phố Hồ Chí Minh để có thể sao chép tệp và gửi thư điện tử. Theo em, được xếp vào những loại mạng nào?

- A. Mạng không dây
- B. Mạng WAN
- C. Mạng LAN
- D. Mạng có dây

**Câu 57:** Em sưu tầm được nhiều ảnh đẹp muốn gửi cho bạn bè ở nhiều nơi em dùng dịch vụ gì?

- A. Đào tạo qua mạng
- B. Thương mại điện tử
- C. Tìm kiếm thông tin.
- D. Thư điện tử đính kèm tệp

**Câu 58:** Hãy sắp xếp lại các bước lưu hình ảnh hợp lí: 1. Nhấn nút phải chuột vào hình ảnh và chọn Lưu hình ảnh thành... 2. Nhấn Save. 3. Chọn ổ đĩa hoặc thư mục cần lưu hình ảnh.

- A. 1-2-3
- B. 2-1-3
- C. 2-1-3
- D. 1-3-2

**Câu 59:** Làm thế nào để truy cập vào trang web vi.wikipedia.org?

- A. Gõ địa chỉ vi.wikipedia.org vào thanh địa chỉ của trình duyệt
- B. Gõ vi.wikipedia vào thanh địa chỉ của trình duyệt rồi nhấn Enter.
- C. Gõ địa chỉ vi.wikipedia.org vào thanh địa chỉ của trình duyệt rồi nhấn Enter.
- D. Gõ wikipedia vào thanh địa chỉ của trình duyệt